

PHP cho Lập trình viên PERL

Chương này sẽ liệt kê một số điểm giống nhau và khác nhau chủ yếu giữa PHP và PERL. Điều này giúp các lập trình viên PERL hiểu PHP nhanh hơn và tránh các lỗi phổ biến.

Điểm giống nhau giữa PHP và PERL

- **Ngôn ngữ Scripting được biên dịch** – Cả Perl và PHP đều là các ngôn ngữ Scripting.
- **Cú pháp** – Cú pháp cơ bản của PHP là khá giống Perl, và cả hai chia sẻ rất nhiều đặc điểm cú pháp với C. Code là không phân biệt khoảng trống, các lệnh kết thúc bởi dấu chấm phẩy, và các dấu ngoặc móc tạo nhiều lệnh thành một khối đơn. Gọi hàm bắt đầu với tên hàm, được theo sau bởi các tham số thực sự được bao trong dấu ngoặc đơn và được phân biệt bởi dấu phẩy.
- **Ký hiệu \$ ở trước biến** – Tất cả biến trong PHP khá giống các biến vô hướng trong Perl: ký hiệu \$ ở trước tên biến.
- **Không khai báo các biến** – Như trong Perl, bạn không cần khai báo kiểu của một biến PHP trước khi sử dụng nó.
- **Kiểu biến khá tự do** – Như trong Perl, các biến trong PHP không có kiểu nội tại, không gì khác ngoài giá trị giá trị chúng giữ hiện tại. Bạn có thể lưu giữ hoặc số hoặc chuỗi trong biến cùng kiểu.
- **Nội suy biến và chuỗi** – Cả PHP và Perl thực hiện sự biên dịch của các chuỗi được trích dẫn kép ("string") nhiều hơn các chuỗi được trích dẫn đơn ('string').

Điểm khác nhau giữa PHP và PERL

- **PHP là có thể nhúng trong HTML** – Mặc dù nó là có thể để sử dụng PHP cho các tác vụ tùy ý bằng việc chạy nó tự command line, nó có nét đặc trưng hơn là được kết nối tới Web Server và được sử dụng để tạo các trang web. Nếu bạn đã sử dụng để viết CGI script bằng Perl, thì điểm khác nhau chính trong PHP là bạn không cần in một cách tường minh các khối code lớn của HTML tĩnh bởi sử dụng các lệnh print hoặc heredoc và thay vào đó, bạn có thể viết HTML bên ngoài khối PHP code.
- **Không có loại biến @ hoặc %** – PHP chỉ có một loại biến, bắt đầu với một \$. Bất kỳ kiểu dữ liệu nào trong ngôn ngữ này có thể được lưu giữ trong các biến này.

- **Array vs Hash** – PHP có một kiểu dữ liệu đơn được gọi là Array, đóng cả hai vai trò là Hash và Array trong Perl.
- **Xác định tham số cho hàm** – Gọi hàm trong PHP trông khá giống như gọi chương trình con trong Perl. Các định nghĩa hàm trong PHP cần một số tham số chính thức như trong C hoặc Java, không như trong Perl.
- **Phạm vi biến trong hàm** – Trong Perl, phạm vi mặc định cho các biến là global. Nghĩa là, các biến top-level là nhìn thấy bên trong các chương trình con. Điều này tăng việc sử dụng lộn xộn của các biến toàn cục trong các hàm. Trong PHP, phạm vi biến trong định nghĩa hàm, theo mặc định, là local.
- **Không Module System** – Trong PHP, không có sự phân biệt thực sự giữa code file thông thường và code file được sử dụng như là Imported Library.
- **Lệnh break và continue thay cho next và last** – PHP là khá giống C và sử dụng lệnh break và continue thay cho các lệnh next và last.
- **Không elsif** – Điểm khác nhau về chính tả là: elsif trong Perl là elseif trong PHP.
- **Nhiều kiểu comment hơn** – Ngoài các comment đơn dòng như Perl-style (#), PHP cung cấp các comment đa dòng C-style (*/* comment */*) và comment đơn dòng Java-style (*// comment*).
- **Regular Expression** – PHP không có một cú pháp cụ thể có sẵn cho Regular Expression, nhưng có hầu hết tính năng giống như trong các Hàm xử lý Regular Expression tích hợp Perl.